

# NGUỒN LỰC CỦA TÔN GIÁO MỸ TRÊN PHƯƠNG DIỆN VĂN HÓA - XÃ HỘI VÀ GÓC NHÌN THAM CHIẾU VỚI VIỆT NAM

**Phạm Thanh Hằng<sup>(\*)</sup>**

(\*) Tiến sĩ, Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.  
Email: thanhhanghh2015@gmail.com

Nhận ngày 11 tháng 11 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 12 năm 2021.

**Tóm tắt:** Mỹ là quốc gia đa nguyên tôn giáo và tôn giáo có vai trò rất rộng lớn trong đời sống xã hội. Nếu tách rời tôn giáo khỏi các lĩnh vực của đời sống xã hội, thì rất khó hình dung có một nước Mỹ như ngày nay. Tất cả các khía cạnh của đời sống Mỹ đều liên quan mật thiết đến tôn giáo, hay nói cách khác, tính tôn giáo thể hiện khá mạnh mẽ trong lối sống và xã hội Mỹ. Trên một cách nhìn như thế, bài viết tập trung nghiên cứu nguồn lực tôn giáo Mỹ từ phương diện văn hóa - xã hội và rút ra một số giá trị tham khảo hữu ích đối với Việt Nam.

**Từ khóa:** Nguồn lực tôn giáo, Mỹ, văn hóa xã hội, Việt Nam.

## 1. Đôi nét về tôn giáo tại nước Mỹ

Tôn giáo giữ một vai trò hết sức quan trọng trong lịch sử phát triển hơn hai thế kỷ của nước Mỹ. Đó không phải là một sự tình cờ mà nó có liên quan trực tiếp đến lịch sử nước Mỹ. Vào thế kỷ thứ XVII, khi các tín đồ Thanh giáo<sup>1</sup> vượt biển từ vương quốc Anh đổ bộ vào lục địa Bắc Mỹ để lánh nạn bức hại tôn giáo của quốc giáo (Anh giáo) và chính phủ nước Anh, họ đã tuyên thệ trên con tàu lịch sử Mayflower (Hoa tháng Năm) - con tàu vốn được mệnh danh là “chuyến tàu của tự do” rằng: Mục đích của chúng tôi khi tới lục địa mới Bắc Mỹ không phải là để kiếm tiền mà để được tự do tín ngưỡng, có thể lựa chọn niềm tin tôn giáo cho riêng

minh. Điều này hoàn toàn khác với những người nhập cư vì mục đích kinh tế. Mục đích di cư của họ là tìm kiếm một vùng đất có thể thực hiện Phúc Âm của Thiên Chúa và tự do hiện thực hóa ý niệm và niềm tin của họ.

Những người di dân mới mang trong mình những bức xúc tôn giáo và tràn đầy ý nguyện về việc tạo lập một thế giới mới thể hiện được ý chí của Chúa. Chính lịch sử di dân này đã tác động lớn đến việc thành lập nước Mỹ sau này. Ý tưởng đặc thù “dân được Chúa chọn” và “thực hiện sứ mệnh Chúa ủy thác” xuất phát từ tôn

<sup>1</sup> Những người có quan điểm cho rằng trong quốc giáo Anh còn tồn tại nhiều hủ tục của Công giáo, cần phải được thanh trừ và loại bỏ (TG.).

giáo của những người di dân đầu tiên tới khai phá và xây dựng Bắc Mỹ đã ăn sâu bám rễ, ảnh hưởng mạnh mẽ đến mỗi người dân ở khu vực thuộc địa Bắc Mỹ. Do đó, từ thế kỷ XVII đến khi thành lập nước Mỹ, tính tôn giáo đã rất đậm nét trong cư dân Mỹ và tiếp tục được duy trì cho đến ngày nay.

Với sức ảnh hưởng vô cùng sâu sắc trong toàn bộ lịch sử nước Mỹ, do đó, tất cả các khía cạnh của đời sống Mỹ đều liên quan mật thiết đến tôn giáo, từ nền tảng kinh tế, chính trị đến mọi mặt của đời sống văn hóa, xã hội của nước Mỹ. Trong bài viết này, chúng tôi muốn tập trung làm rõ nguồn lực của tôn giáo Mỹ trên phương diện văn hóa - xã hội và rút ra góc nhìn tham chiếu với Việt Nam.

## **2. Nguồn lực của tôn giáo Mỹ đóng góp trên phương diện văn hóa - xã hội**

Mỹ là một trong những quốc gia được tổ chức theo mô hình nhà nước thế tục, tuân thủ nguyên tắc “chính giáo phân ly”, Nhà nước không can thiệp vào nội bộ của các tôn giáo, tôn giáo tách biệt khỏi Nhà nước. Mỹ đã có những đóng góp to lớn trong việc tìm ra những nguyên tắc cơ bản của Nhà nước thế tục, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại mới. Chính sách tôn giáo của Mỹ được đánh giá là khá khác biệt và thành công trong giải quyết vấn đề tôn giáo, cho phép biến tôn giáo từ nhân tố ẩn họa to lớn có khả năng uy hiếp ổn định xã hội trở thành lực lượng xã hội tiến bộ, tích cực, cung cấp niềm tin tâm linh và tài nguyên đạo đức ở Mỹ, đồng thời tham gia giải quyết nhiều vấn đề của đời sống cộng đồng.

Ngày nay, tôn giáo tuy không phải là liều thuốc vạn năng và duy nhất cho các vấn đề xã hội ở Mỹ nhưng có thể khẳng định, với tôn giáo, nhiều mâu thuẫn xã hội được điều hòa cân bằng và giảm thiểu tại Mỹ. Không có tôn giáo, có lẽ, các vấn đề của xã hội Mỹ sẽ trở nên căng thẳng, thậm chí tột tệ đến mức không tưởng tượng nổi. Do đó, tôn giáo với tư cách là một lực lượng xã hội sẽ còn tồn tại và phát sinh ảnh hưởng lâu dài ở Mỹ. Cho dù, trong tương lai, Mỹ có thể được dự đoán phát triển đến đâu về kinh tế, về khoa học công nghệ, về giáo dục,... song tôn giáo cũng sẽ vẫn phát triển cùng những bước tiến vượt bậc đó. Vậy, thái độ của Nhà nước Mỹ hay cách ứng xử của Nhà nước Mỹ đối với tôn giáo như thế nào để có thể huy động được nguồn lực to lớn của các tôn giáo cho sự phát triển của xã hội? Đây là điều mà chúng ta quan tâm. Nói một cách ngắn gọn, Mỹ đã dựa vào luật pháp để giải quyết vấn đề tôn giáo.

Trong xã hội Mỹ, để tồn tại và phát triển, mọi giáo phái đều phải chứng minh tính hợp lý, tính đúng đắn của giáo lý tôn giáo. Muốn vậy, họ phải rời chân ra khỏi nhà thờ, đến với cộng đồng để giúp đỡ cộng đồng, quan tâm đến nhu cầu của mỗi cá nhân, tìm kiếm phúc lợi xã hội cho mọi người. Sự cạnh tranh giữa các giáo phái được thể hiện rõ thông qua thị trường. Mô hình cạnh tranh này đã đem lại một nguồn kinh phí ổn định cho hoạt động từ thiện xã hội ở Mỹ. Vô số người đã quyên góp tiền cho giáo hội để giáo hội làm những điều tốt đẹp cho cộng đồng. Về phía mình, Giáo hội làm những điều này để chứng minh rằng họ tin vào Chúa và họ đang thực hiện

theo ý nguyện của Chúa. Mọi giáo hội đều ganh đua làm từ thiện để thu hút ngày càng nhiều tín đồ tham gia vào tổ chức của họ.

Một chu trình đạo đức như vậy đã giúp đào thải nhiều giáo phái nhỏ và nhóm tôn giáo mới không đủ nguồn nhân lực và tài chính đáp ứng nhu cầu của xã hội; ngược lại, các giáo phái lớn tiếp tục tồn tại và phát triển, bắt kịp với xu hướng của thời đại, liên tục luận giải giáo lý theo hướng phù hợp hơn với nhu cầu xã hội. Chính vì vậy, tôn giáo ở Mỹ có sự gắn kết chặt chẽ với đạo đức. Hơn thế, bằng cách tạo ra một môi trường cạnh tranh lành mạnh dựa trên thang giá trị về đạo đức, Chính phủ Mỹ đã đạt được mục tiêu “Chính phủ nhỏ, xã hội lớn” và chuyển giao nhiều vấn đề mà Chính phủ không thể làm, không muốn làm cho giáo hội. Các dịch vụ xã hội như xóa đói giảm nghèo, cứu trợ xã hội, viện dưỡng lão, trung tâm cai nghiện, trung tâm chăm sóc người khuyết tật,... đều được giáo hội thực hiện rất hiệu quả. Thật không kỳ lạ khi 2/3 người Mỹ đều đã có kinh nghiệm làm tình nguyện viên. Tất cả các sinh viên đại học, nghiên cứu sinh trước khi tốt nghiệp đều phải tham gia làm công ích xã hội và người cung cấp cho họ cơ hội này chính là các giáo hội tôn giáo. Chính phủ Mỹ sẵn sàng miễn thuế cho các hoạt động công ích xã hội của các giáo hội tôn giáo để họ phục vụ cho lợi ích của cộng đồng, mặt khác đảm bảo sự giám sát chặt chẽ về tài chính đối với khu vực phi lợi nhuận này.

Có thể thấy, kết quả của sự cạnh tranh tôn giáo ở Mỹ không phải là sự hỗn loạn, chiến tranh tôn giáo mà thay vào đó là sự tồn tại ổn định, hòa bình của các tôn giáo

khác nhau nhằm hướng tới một mục tiêu xã hội tốt đẹp. Luật pháp và tôn giáo ở một mức độ nhất định đã được cân bằng khá tốt ở Mỹ. Một mặt, luật pháp Mỹ bảo vệ mọi người rất hiệu quả, bất kể anh ta thuộc màu da nào, văn hóa nào, loại đức tin nào, trong khi vẫn duy trì sự ổn định xã hội; mặt khác, Chính phủ Mỹ đã đạt được mục tiêu quản lý công cộng xã hội chi phí thấp, hiệu quả cao về các vấn đề tôn giáo, tận dụng lực lượng xã hội là tôn giáo để đạt được kết quả khả quan trong mọi mặt của đời sống xã hội. Dưới đây, chúng tôi xin phân tích một số lĩnh vực điển hình của đời sống văn hóa, xã hội nước Mỹ như một minh chứng cho sự thành công trong chính sách tận dụng nguồn lực tôn giáo của chính phủ Mỹ.

***Trên phương diện giáo dục.*** Hệ thống giáo dục nước Mỹ ngay từ buổi đầu thành lập đã có mối quan hệ gắn kết với các tôn giáo, nhất là Kitô giáo<sup>2</sup>. Thời kỳ thực dân, trường học các cấp ở Mỹ, từ giáo dục tiểu học đến trung học, đến các trường dạy nghề đều do giáo hội Kitô giáo<sup>3</sup> lập ra. Mặc dù các cơ sở đào tạo này nhằm mục đích chính là đào tạo chức sắc, nhân tài tôn giáo nhưng đã đặt nền móng cơ bản đầu tiên cho sự nghiệp giáo dục của nước Mỹ.

Ngày nay, nền giáo dục hiện đại, tiên tiến của nước Mỹ với nhiều thành tựu khiến cả thế giới kinh ngạc mặc dù đã thoát ra khỏi sự kiểm soát của giáo hội song vẫn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ các tổ chức tôn giáo. Theo Lưu Bàn, 85% số trường tiểu

<sup>2</sup> Ở Mỹ, Kitô giáo bao gồm 3 nhánh lớn là: Công giáo, Tin lành và Chính thống.

<sup>3</sup> Là giáo hội lập ra từ 3 nhánh lớn.

học và trung học tư lập ở Mỹ do Giáo hội sáng lập hoặc do một tổ chức tôn giáo nào đó chu cấp kinh phí. 85% học sinh tiểu học và trung học theo học tại các trường tư thục ở Mỹ lựa chọn việc theo học tại các trường học do Giáo hội thành lập<sup>4</sup>. Về giáo dục đại học, 51% số trường đại học tư thục Mỹ (chiếm ¾ số trường đại học Mỹ) là các trường thuộc sở hữu của giáo hội hoặc có bối cảnh giáo hội<sup>5</sup>. Một số trường cao đẳng và đại học đầu tiên và danh tiếng ở Mỹ như Harvard, Yale, Princeton, Columbia, Dartmouth, Williams, Bowdoin, Middlebury và Amherst đều được thành lập bởi các giáo phái Tin Lành chính thống.

Theo luật pháp Mỹ, tôn giáo không được can thiệp vào giáo dục, tôn giáo và giáo dục tách rời nhau. Tại các trường học của Mỹ, các môn thần học không được phép giảng dạy, tuy nhiên việc tổ chức các hội thảo, diễn đàn tôn giáo không hề bị ngăn cấm. Trong thiết kế khung chương trình học, nhiều trường còn lập ra khoa tôn giáo nhưng không phải để giảng dạy các môn thần học mà nghiên cứu tôn giáo dưới góc độ khoa học.

Trong bối cảnh Nhà nước Mỹ thế tục, các trường học do giáo hội thành lập, nhất là hệ thống đào tạo đại học cũng có xu hướng thế tục hóa, sắc thái tôn giáo cũng đã suy giảm, mờ nhạt đi rất nhiều so với trước đây. Ảnh hưởng của tôn giáo, nếu như không phải vì nguồn gốc kinh phí thì có lẽ không khác các trường học dân sự khác. Một trong những phương thức hết sức quan trọng để duy trì sự tồn tại và sức ảnh hưởng của tôn giáo trong giáo dục Mỹ đó là nguồn tài trợ vô cùng lớn từ phía các

giáo hội cho giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học và quỹ học bổng. Nhiều trường đại học hàng đầu thế giới hình thức bên ngoài không có quan hệ với tổ chức tôn giáo nhưng thực chất phần lớn kinh phí hoạt động đều do các quỹ hoặc tổ chức dân chúng của tôn giáo tài trợ.

***Trên phương diện đạo đức.*** Truyền thống Kitô giáo luôn được coi là nền tảng, ngọn nguồn đạo đức, là trụ cột tinh thần của người Mỹ. Người Mỹ đến từ nhiều miền đất khác nhau có thể lựa chọn và tin theo những loại hình tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau nhưng không ai có thể phủ nhận, phê phán những chuẩn mực, giá trị đạo đức Kitô giáo. Nhà cầm quyền Mỹ luôn thể hiện lòng mộ đạo của mình và tận dụng, phát huy tối đa quy phạm đạo đức tôn giáo mà chủ yếu là Kitô giáo để củng cố quyền lực, bảo vệ thể chế chính trị nước Mỹ. Và một khi đã được suy tôn bởi giới quan phương Mỹ, luân lý đạo đức Kitô giáo trở thành thang giá trị chung của toàn xã hội. Do đó, quan điểm luân lý của truyền thống Kitô giáo không ai có thể thay đổi trong đời sống xã hội hiện thực Mỹ.

Kitô giáo góp phần giáo dục đạo đức cho con người ngay từ những ngày thơ ấu. Đã là công dân nước Mỹ, từ tổng thống cho đến người dân thường, đa phần đều đi lễ nhà thờ trong ngày chủ nhật. Thông thường, họ dẫn theo con cái đến nhà thờ và trẻ em sẽ được tham gia các lớp học chủ nhật tại đây. Thông qua các lớp học

<sup>4</sup> Xem: Lưu Bành (2009), *Tôn giáo Mỹ đương đại*, (Người dịch: Trần Nghĩa Phương), Nxb Tôn giáo - Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội, tr.497.

<sup>5</sup> Xem: Lưu Bành (2009), *Sđđ.*, tr.497.

chủ nhật, trẻ em Mỹ được hình thành những quan điểm, tiêu chuẩn đạo đức phù hợp với giá trị đạo đức của Kitô giáo. Đây là hành trang đạo đức sẽ theo họ suốt cả cuộc đời.

Đặc biệt, đạo đức Kitô giáo còn quan tâm giáo hóa và tác động khá hiệu quả đối với một số nhóm người đặc thù trong xã hội Mỹ, đó là những người bị giam giữ trong tù, những người mắc bệnh hiểm nghèo như HIV - AIDS, những người nghiện ma túy, những người không nơi nương tựa... Mặc dù đạo đức Kitô giáo không phải là chìa khóa vạn năng có thể mở ra mọi cánh cửa hướng tới ánh sáng của sự nhân văn và lòng nhân đạo nhưng nếu không có mục sư, linh mục, giám mục và giáo hội, đời sống xã hội hiện thực Mỹ có lẽ sẽ trở nên xáo trộn, không theo đúng quỹ đạo mà nó cần vận hành. Trên phương diện này, người Mỹ phải thừa nhận rằng “nhà thờ là nơi bàn luận và giải quyết các vấn đề của đạo đức”<sup>6</sup>.

Và một điều rất đáng khâm định, đó là Kitô giáo bằng giá trị đạo đức của mình là phương thuốc có tác dụng tích cực trong điều hòa, xoa dịu mâu thuẫn xã hội; tăng cường sự đoàn kết, cố kết cộng đồng. Trong nhiều trường hợp, sự vào cuộc của Chính phủ và các lực lượng xã hội khác đều không thể có hiệu lực bằng chính các tổ chức tôn giáo. Cơ chế giám sát, điều chỉnh thái độ, hành vi của đạo đức tôn giáo là cơ chế khá đặc thù vì nó không mang tính cưỡng chế cao như các chế tài mà pháp luật đã chế định nhưng lại có tác động mạnh mẽ đến ý thức, nội tâm sâu thẳm của con người. Dưới sự phán xét của

Chúa và lòng kính sợ Chúa, tòa án của lương tâm buộc phải quy thuận những quy phạm đạo đức chung của xã hội tương quan với đạo đức tôn giáo. Bằng phương thức như vậy, tôn giáo đã có sức mạnh chi phối diện mạo tinh thần của cá nhân và từ đó tác động tới cộng đồng. Với ý nghĩa đó, học giả Lưu Bành đã khẳng định Mỹ là quốc gia “dưới sự cai trị của Chúa” và được thụ hưởng lợi ích của đạo đức truyền thống Kitô giáo<sup>7</sup>.

*Trên phương diện từ thiện xã hội.* Bước vào những năm cuối của thế kỷ XX cho đến nay, cùng với xu hướng thế tục hóa tôn giáo diễn ra mạnh mẽ, các tôn giáo ở Mỹ một mặt vẫn duy trì giáo lý, học thuyết truyền thống, mặt khác ngày càng chú trọng tham gia vào đời sống xã hội, giải quyết những vấn đề cấp bách của trần thế, đẩy mạnh công tác phục vụ xã hội.

Do chủ thể chính trong bức tranh tôn giáo đa màu sắc của Mỹ là Kitô giáo cho nên lực lượng chủ yếu của hoạt động phục vụ xã hội cũng chính là các tổ chức của Kitô giáo. Trước đây, sự nghiệp từ thiện của Kitô giáo chủ yếu bao gồm cứu trợ người nghèo, khám chữa bệnh miễn phí và giáo dục. Hiện nay, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng, phức tạp của xã hội, các tổ chức Kitô giáo đã mở rộng phạm vi phục vụ trên nhiều lĩnh vực, ở đâu có nhu cầu ở đó sẽ được cung cấp dịch vụ. Với thực lực kinh tế và nguồn tài sản lớn mà các tổ chức Kitô giáo nắm giữ (lớn nhất trong các tổ chức phi doanh lợi ở Mỹ), công tác

<sup>6</sup> Lưu Bành (2009), *Sđđ.*, tr.473.

<sup>7</sup> Lưu Bành (2009), *Sđđ.*, tr.474.

phục vụ xã hội rộng khắp là hoàn toàn trong khả năng cho phép.

Trong lĩnh vực cứu trợ người nghèo và trợ cấp gia đình, Công giáo Rôma là tổ chức có nhiều đóng góp tiêu biểu ở Mỹ. Giáo hội Công giáo Rôma đã thiết lập một hệ thống nhà thương, trại dưỡng lão với đầy đủ tiện nghi. Bên cạnh đó là những tổ chức chuyên giúp đỡ những người có thu nhập thấp sống tập trung ở các hạt thuộc các bang Chicago, Los Angeles, New York... Ngoài Công giáo, các tổ chức giáo hội khác của Kitô giáo căn cứ trên tình hình thực tế tại địa phương cũng đã tích cực phát động các chương trình “tín ngưỡng và gia đình”, “người dẫn đường gia đình”, “xóa bỏ cứu tế gia đình”,... nhờ đó cứu tế được rất nhiều hộ gia đình ở Mỹ đang phải sống lệ thuộc vào nguồn phúc lợi xã hội.

Trong lĩnh vực y tế, các cơ sở y tế bao gồm bệnh viện, phòng khám, trạm y tế, viện điều dưỡng, trung tâm chăm sóc sức khỏe cho người tàn tật và người cao tuổi, trung tâm điều trị tại gia đình,... có mặt ở khắp nơi để phục vụ giáo dân và cộng đồng. Công giáo Rôma Mỹ hiện có 625 bệnh viện, nhà thương, 2000 trung tâm phục vụ xã hội với đội ngũ các xơ tận tâm chăm sóc người bệnh<sup>8</sup>. Đối tượng phục vụ của các cơ sở y tế không chỉ là giáo dân người Mỹ mà còn là trẻ em ở khắp nơi trên thế giới, người thất nghiệp, gái mại dâm, người cai nghiện, người lang thang, vô gia cư,...

Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, các giáo phái Kitô giáo, dựa trên nền tảng lý thuyết của Kinh Thánh, đều rất coi trọng

vấn đề giữ gìn môi trường sinh thái. Hoạt động bảo vệ môi trường của các tổ chức Kitô giáo Mỹ chủ yếu tập trung vào vấn đề ngăn chặn ô nhiễm môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; tổ chức bảo vệ vườn quốc gia và các loài động, thực vật quý hiếm; tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của tín đồ về vấn đề bảo vệ môi trường,...

Trong viện trợ quốc tế, các tổ chức Kitô giáo Mỹ đều đã thiết lập cơ cấu từ thiện để cứu trợ quốc tế, phân phát tiền bạc, thực phẩm và thuốc men đến khắp mọi nơi trên thế giới. Đồng hành cùng với cơ cấu từ thiện của Kitô giáo là những người tự giác quyên góp tiền bạc, vật chất, là những tình nguyện viên sẵn sàng đi ra nước ngoài theo sát chương trình cứu trợ để phục vụ.

Để thành công và đạt được hiệu quả cao trong hoạt động từ thiện, một thế mạnh lớn của các tổ chức tôn giáo nói chung và của Kitô giáo nói riêng chính là khả năng huy động lực lượng xã hội đông đảo tham gia tình nguyện, tự giác vào công tác xã hội. Theo học giả Lưu Bành, hơn 50% người Mỹ trưởng thành đã tham gia các hoạt động từ thiện hoặc làm tình nguyện viên trong các tổ chức tôn giáo. Lực lượng chính cung cấp dịch vụ cộng đồng tại các thành phố lớn như New York, Chicago, Los Angeles và Philadelphia là các nhóm tôn giáo<sup>9</sup>. Không chỉ đóng góp

---

<sup>8</sup> Xem: Lê Đình Cúc (2014), *Một số vấn đề tôn giáo Mỹ đương đại*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.83.

<sup>9</sup> 刘澎, *宗教与美国社会*, <https://www.guancha.cn> (Lưu Bành, *Tôn giáo và xã hội Mỹ*, <https://www.guancha.cn>).

nguồn nhân lực cho công tác từ thiện của tôn giáo, nguồn vật lực từ quỹ từ thiện từ nhân cho tôn giáo trong vài chục năm trở lại đây bao giờ cũng chiếm địa vị dẫn đầu so với các quỹ tương tự cho các lĩnh vực khác. Năm 1980 là 22,2 tỷ đôla, năm 1990 là 49,8 tỷ đôla và năm 2000 tăng lên đến 74,3 tỷ đôla<sup>10</sup>.

Về phía chính sách của Nhà nước Mỹ, Mỹ luôn kiên trì khuyến khích các tổ chức tôn giáo tham dự và gánh vác trách nhiệm phục vụ xã hội, đãi ngộ miễn thuế cho các tổ chức tôn giáo cùng cơ cấu từ thiện của nó. Việc duy nhất Chính phủ Mỹ làm là dựa trên luật pháp để giám sát nghiêm ngặt nguồn tài chính của tổ chức tôn giáo, đảm bảo sự minh bạch trong thu và chi, nhằm hướng tới mục đích phi lợi nhuận. Cơ chế ưu đãi và ủng hộ trong chính sách của Nhà nước Mỹ cũng là nhân tố hết sức quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi để sự nghiệp từ thiện của các tổ chức tôn giáo ngày càng phát triển, đảm nhận trách nhiệm ngày càng lớn lao trong xã hội.

### 3. Góc nhìn tham chiếu với Việt Nam

Việt Nam và Mỹ là hai quốc gia có thể chế chính trị, điều kiện lịch sử xã hội, truyền thống văn hóa rất khác biệt, do đó không cùng một hệ quy chiếu. Tuy nhiên, thông qua việc tìm hiểu nguồn lực của tôn giáo Mỹ trên phương diện văn hóa xã hội, chúng ta có thể rút ra những bài học kinh nghiệm có giá trị nhằm giải quyết tốt vấn đề tôn giáo trong nước thông qua đổi mới chính sách tôn giáo theo hướng phát huy nguồn lực của tôn giáo trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, từ thiện.

Ở Việt Nam, chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Bộ chính trị khóa XII về Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về Công tác tôn giáo trong tình hình mới đã đặc biệt nhấn mạnh việc phát huy vai trò của tôn giáo như một “nguồn lực xã hội”. Đây được coi là nhận thức đổi mới, sáng tạo và là hướng đi chiến lược trong chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta. Trên tinh thần của Chỉ thị số 18-CT/TW, lần đầu tiên trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII chỉ rõ: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước”<sup>11</sup>.

Luật tín ngưỡng, tôn giáo ra đời đã mở ra việc công nhận pháp nhân phi thương mại cho các tổ chức tôn giáo (sau khi được thừa nhận về tổ chức). Tuy nhiên, pháp nhân phi thương mại chưa cho phép các tổ chức tôn giáo được bình đẳng về tư cách pháp lý với các pháp nhân dân sự khác. Trong khi ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Mỹ, một khi có tư cách pháp nhân, các tổ chức tôn giáo được tham gia vào tất cả các hoạt động xã hội mà tổ chức tôn giáo đó có thể chứng minh được năng lực của mình và đáp ứng các điều kiện quy định của luật pháp, không phân biệt pháp nhân tôn giáo hay pháp nhân dân sự, pháp nhân thương mại khác. Các tổ chức tôn giáo ở Mỹ từng làm chủ

<sup>10</sup> Đỗ Lộc Diệp (2003), *Một số đặc điểm của tôn giáo ở Mỹ*, Tạp chí Châu Mỹ ngày nay, số 1.

<sup>11</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, tr.171.

các dự án phát triển kinh tế và cung cấp các dịch vụ xã hội rất hiệu quả ở nhiều thành phố thuộc các bang như Los Angeles (California), Harlem (New York), Chicago (Illinois), Baltimore (Maryland),... Những “hoạt động dựa trên đức tin” của các tổ chức tôn giáo ở Mỹ trên các phương diện y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội được Chính phủ ủng hộ và hỗ trợ thông qua chính sách ưu đãi thuế cho giáo hội. Mặt khác, thông qua “Luật thuế quốc nội” và cơ quan thẩm duyệt miễn thuế hàng năm, Chính phủ Mỹ kiểm tra nghiêm ngặt việc tuân thủ nguyên tắc “phi lợi nhuận” của các tổ chức tôn giáo, nhờ đó tránh được tình trạng tư lợi, hoạt động vì mục đích kinh doanh kiếm tiền.

Chính vì vậy, chính sách phát huy nguồn lực tôn giáo ở Việt Nam nên chăng cần xem xét mở rộng cơ chế pháp lý để giải phóng sức mạnh “khả dụng” của tôn giáo trên ba lĩnh vực cơ bản: *Thứ nhất*, cho phép các tổ chức tôn giáo tham gia vào hoạt động giáo dục với tư cách chủ thể đầu tư<sup>12</sup>, hoạt động trong khuôn khổ của Luật giáo dục. *Thứ hai*, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo tham gia vào lĩnh vực y tế với tư cách là chủ thể đầu tư, nhất là trong các lĩnh vực chuyên biệt như bệnh viện, trung tâm y tế cho các bệnh hiểm nghèo. *Thứ ba*, mở rộng hơn nữa các hoạt động từ thiện xã hội để các tổ chức tôn giáo có thêm không gian thể hiện vai trò, trách nhiệm của mình đối với đời sống cộng đồng. Việc mở rộng lĩnh vực hoạt động của tôn giáo không chỉ phù hợp với thông lệ quốc tế mà còn phù hợp với chủ trương xã hội hóa các nguồn lực của Nhà nước ta,

một mặt khích lệ đồng bào các tôn giáo đóng góp cho sự nghiệp chung của đất nước, mặt khác góp phần thỏa mãn nhu cầu của chính bản thân các tôn giáo. Bên cạnh việc mở rộng không gian hoạt động của tôn giáo trên ba lĩnh vực trên, cần học hỏi kinh nghiệm của Mỹ trong việc ban hành các quy định và cơ chế về kiểm tra, giám sát nguồn thu của các tổ chức tôn giáo, đảm bảo các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng quỹ đạo, không chệch hướng mục tiêu “vì lợi ích của cộng đồng”.

Tóm lại, trên cơ sở thực hiện tự do tôn giáo và xác lập nguyên tắc tách biệt quyền lực chính trị và quyền lực tôn giáo, Mỹ đã tận dụng và phát huy hiệu quả tiềm lực tôn giáo trên nhiều lĩnh vực của đời sống văn hóa - xã hội. Thành công nổi bật của Mỹ là đã khuyến khích một thị trường tự do cạnh tranh tôn giáo để các tổ chức tôn giáo cùng “ganh đua” nhau trong công cuộc tìm kiếm phúc lợi xã hội cho mọi người dựa trên thang giá trị về đạo đức. Nhờ đó, Chính phủ Mỹ đã huy động được một lực lượng xã hội đông đảo là tôn giáo cho các mục tiêu công ích mà Nhà nước không thể và không muốn đảm trách. Những mảng sáng rực rỡ trong chính sách tôn giáo của Mỹ là khung tham chiếu có giá trị hữu ích với Việt Nam trong quá trình hiện thực hóa chủ trương “phát huy nguồn lực tôn giáo” trong văn kiện Đại hội XIII và hoàn thiện bộ luật pháp tôn giáo có giá trị pháp lý cao nhất là Luật tín ngưỡng, tôn giáo. □

<sup>12</sup> Chủ thể đầu tư bỏ vốn ra thành lập, đại diện pháp nhân, triển khai thực hiện và quản lý